



QUYẾT ĐỊNH

Điều chỉnh danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HOÀ

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;

Căn cứ Quyết định số 1946/QĐ-UBND ngày 06/7/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà và Quyết định số 283/QĐ-UBND ngày 28/01/2019 của UBND tỉnh điều chỉnh danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà;

Xét đề nghị của UBND huyện Khánh Vĩnh tại Công văn số 3512/UBND-KT ngày 26/11/2019, UBND huyện Khánh Sơn tại Tờ trình số 776/TTr-UBND ngày 25/11/2019, UBND huyện Cam Lâm tại Công văn số 6757/UBND ngày 28/11/2019, UBND thị xã Ninh Hoà tại Tờ trình số 4114/TTr-UBND ngày 04/12/2019, UBND thành phố Cam Ranh tại Tờ trình số 206/TTr-UBND ngày 02/12/2019; ý kiến của Trưởng ban Dân tộc tại Tờ trình số 12/TTr-BDT ngày 13/12/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà ban hành tại phụ lục kèm theo Quyết định số 1946/QĐ-UBND ngày 06/7/2018 của UBND tỉnh, cụ thể như sau:

- Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín: 13 người (theo Phụ lục 01 đính kèm).

- Bổ sung danh sách người có uy tín: 13 người (theo Phụ lục 02 đính kèm).

Điều 2. Danh sách người có uy tín còn lại tại các Quyết định số 1946/QĐ-UBND ngày 06/7/2018 và Quyết định số 283/QĐ-UBND ngày 28/01/2019 của UBND tỉnh không thay đổi.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Trưởng ban Dân tộc tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Khánh Vĩnh, Khánh Sơn, Cam Lâm, thị xã Ninh Hoà, thành phố



Cam Ranh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, liên quan và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Ủy ban Dân tộc;
- TT: Tỉnh uỷ, HĐND;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, HB, TLe. 17

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]

Lê Hữu Hoàng

Phu lục 01.

ĐƯA RA KHỎI DANH SÁCH NGƯỜI CÓ UY TÍN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3816/QĐ-UBND ngày 21/12/2019 của UBND tỉnh Khánh Hoà)

Số TT	Họ, tên NCUT	Năm sinh		Dân tộc	Nơi cư trú	Trình độ văn hóa	Thành phần người uy tín	Lý do
		Nam	Nữ					
	H. Khánh Vĩnh							
1	Hà Xiêng	1946		Trin	thôn Đá Trắng, xã Cầu Bà	Xoá mù	Già làng	Qua đời
2	Cao Chuyện	1945		Raglai	thôn Cà Hon, xã Khánh Bình	5/12	Già làng	Sức khoẻ yếu
	H. Khánh Sơn							
3	Cao Thiện	1955		Raglai	thôn A Pa I, xã Thành Sơn	5/12		Sức khoẻ yếu
4	Cao Văn Bá	1953		Raglai	thôn A Pa II, xã Thành Sơn	5/12		Sức khoẻ yếu
5	Cao Lượng	1951		Raglai	thôn Tà Giang II xã Thành Sơn	5/12		Sức khoẻ yếu
6	Bo Bo Xiêng	1930		Raglai	thôn Liên Hiệp, xã Sơn Hiệp	5/10	Già làng	Sức khoẻ yếu
7	Mẫu Xuân Dương	1938		Raglai	thôn Dốc Trầu, xã Ba Cùm Bắc	7/12	Già làng	Sức khoẻ yếu
	H. Cam Lâm							
8	Mang Minh	1961		Raglai	thôn Suối Cốc, xã Sơn Tân	5/12	Tổ vay vốn	Sức khoẻ yếu
9	Mang Ma Năng	1948		Raglai	thôn Suối Lau 1, xã Suối Cát	5/12	Già làng	Sức khoẻ yếu
10	Mang Sen	1959		Raglai	thôn Lập Định 3, xã Cam Hòa	5/12	Già Làng	Sức khoẻ yếu
11	Mang Sơn	1943		Raglai	thôn Phú Bình 2, xã Cam Tân	5/12	Phó thôn	Sức khoẻ yếu
	TX Ninh Hoà							
12	Y Cho	1957		Ê Đê	thôn Buôn Lác, xã Ninh Tây	3/12		Qua đời
	TP Cam Ranh							
13	Duẩn Lâm Xưa	1957		Raglai	thôn Suối Rua, xã Cam Thịnh Tây	5/12	Già làng	Sức khoẻ yếu



Phụ lục 02.

BỔ SUNG DANH SÁCH NGƯỜI CÓ UY TÍN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3846/QĐ-UBND ngày 24/12/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

Số TT	Họ, tên NCUT	Năm sinh		Dân tộc	Nơi cư trú	Trình độ văn hóa	Thành phần người uy tín	Đăng viên
		Nam	Nữ					
	H. Khánh Vĩnh							
1	Hà Yên	1964		Trin	thôn Đá Trắng, xã Cầu Bà	8/12	Phó thôn	
2	Cao Thống	1950		Raglai	thôn Cà Hon, xã Khánh Bình	5/12		X
	H. Khánh Sơn							
3	Cao Vương	1980		Raglai	thôn A Pa I, xã Thành Sơn	9/12		X
4	Cao Xuân bảy	1964		Raglai	thôn A Pa II, xã Thành Sơn	9/12	CB hưu	X
5	Cao Hà Ly	1960		Raglai	thôn Tà Giang II xã Thành Sơn	5/12		
6	Mẫu Văn Chiến	1978		Raglai	thôn Liên Hiệp, xã Sơn Hiệp	7/12		
7	Mẫu Quốc Năm	1963		Raglai	thôn Dốc Trầu, xã Ba Cùm Bắc	9/12	CB hưu	X
	H. Cam Lâm							
8	Mẫu Thiện	1961		Raglai	thôn Suối Cốc, xã Sơn Tân	9/12	Trưởng thôn	X
9	Mang Tính	1985		Raglai	thôn Suối Lau 1, xã Suối Cát	10/12	Trưởng thôn	X
10	Mang Đen B	1962		Raglai	thôn Lập Định 3, xã Cam Hòa	5/12	SX giỏi	
11	Mang Vói	1967		Raglai	thôn Phú Bình 2, xã Cam Tân	5/12	Chi hội N.dân	
	TX Ninh Hoà							
12	Y Hồng			Ê Đê	thôn Buôn Lác, xã Ninh Tây			
	TP Cam Ranh							
13	Cầm Văn Ốt	1983		Raglai	thôn Suối Rua, xã Cam Thịnh Tây	7/12		

